

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Anh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
3. Bà Nguyễn Thị Kim Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Hạ M**, sinh năm 1997 tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Thôn 3, xã LA, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lưu Thanh Q; con bà: Nguyễn Thị Thu H (đã chết); chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Vũ Thị Liên** – Văn phòng Luật sư Lê Thị Tuyết Nhung; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: 129 Nguyễn Tử Lực, Phường 8, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt

Bị hại

Ông Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: NCT, Tổ 12, Phường 01, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có mặt.

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 7, xã HN, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bà **Nguyễn Thanh Lan Tr1**, sinh năm 1999; địa chỉ: 235 QL 20, xã LN, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông **Nguyễn Vĩnh Tr2**, sinh năm 1991; địa chỉ: 15/1 NVC, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Ông **Tạ Ngọc Tr3**, sinh năm 1995; địa chỉ: 21 TTM, xã TTT, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Hạ M làm nghề kinh doanh tự do, không có nguồn thu nhập ổn định, không đứng tên sở hữu bất kỳ tài sản nào, để có tiền đầu tư chơi tiền ảo trên mạng internet, ứng dụng Wefinix thì bị cáo M đã đưa ra thông tin gian dối là mua đất, đầu tư nội thất, thiết bị vệ sinh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Chiếm đoạt của ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 05 tỷ đồng:

Lưu Hạ M và ông Nguyễn Tấn Ph có mối quan hệ quen biết, từng có thời gian quan hệ tình cảm với nhau, ông Ph làm nghề kinh doanh buôn bán quán ăn tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Sau một thời gian không gặp, đến đầu năm 2022 khi gặp lại ông Ph thì M đặt vấn đề cần vay một khoản tiền để đầu tư kinh doanh nội thất gia đình. Do tin tưởng thông tin mà M đưa ra nên ông Ph đồng ý và đưa cho M vay 500 triệu đồng vào ngày 30/01/2022, đưa tiền mặt trực tiếp, do tin tưởng nhau nên hai bên không ghi giấy tờ gì, khoản vay này không thỏa thuận lãi suất. Sau 02 tháng tính từ thời điểm giao tiền cho M thì hai bên mới thỏa thuận lãi suất với nhau là 2000đ/1 ngày/1 triệu đồng (việc này chỉ nói miệng, không ghi giấy tờ), M đã trả tiền lãi cho ông Ph được khoảng 03 tháng với số tiền khoảng 90 triệu đồng, chuyển khoản ngân hàng vào số tài khoản của vợ ông Ph tên là Trần Thị Xuân Th, M chưa trả lại tiền gốc 500 triệu đồng cho ông Ph.

Thời gian tiếp theo M nói với ông Ph đang mượn tiền của ông Nguyễn Văn T để đầu tư thầu nội thất, thiết bị vệ sinh của Chung cư tại thành phố Hồ Chí Minh và mua đất, nếu không nhận thầu để thi công hết các hạng mục công trình Chung cư này thì sẽ bị đền một nửa số tiền, M đề nghị ông Ph cho vay 800 triệu đồng để đầu tư mua thiết bị vệ sinh thi công cho Chung cư, ông Ph đồng ý

cho M vay tiền và ngày 12/05/2022 đã chuyển khoản từ số tài khoản của ông Ph đến số tài khoản của M, khoản tiền vay 800 triệu đồng này hai bên không ghi giấy tờ gì với nhau.

Thời gian sau, M tiếp tục nói với ông Ph đang thầu công trình nội thất cho chung cư cao cấp ở thành phố Hồ Chí Minh, cần các khoản tiền để mua nội thất, thiết bị vệ sinh, do thiếu tiền nên mượn ông Ph để đầu tư cho xong, ông Ph tin tưởng nên đã nhiều lần cho M vay tiền, lúc này hai bên thỏa thuận lãi suất là 3.000đ/ngày/một triệu đồng, cụ thể: Từ ngày 13/5/2022 đến ngày 15/6/2022, M đã vay của ông Ph 07 lần với tổng số tiền là 3 tỷ 700 triệu đồng thông qua hình thức ông Ph chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng của M.

Tổng cộng số tiền ông Ph đã chuyển cho M vay là 05 tỷ đồng, M chưa trả tiền gốc và tiền lãi cho ông Ph (trừ tiền lãi 90 triệu đồng của khoản vay đầu tiên 500 triệu đồng). Quá trình vay tiền của ông Ph thì M đều có ghi giấy tờ tay để xác nhận với ông Ph khoản tiền vay. Thời gian sau này do M không trả lại các khoản tiền đã mượn của ông Ph theo thỏa thuận nên ông Ph đã yêu cầu M phải ghi bổ sung thêm các giấy tờ và cam kết thể hiện tổng số tiền M đã vay và nhận tiền của ông Ph để đầu tư kinh doanh thiết bị vệ sinh, nội thất và mua đất là 05 tỷ đồng, hạn 01 tháng sẽ trả lại khoản tiền vay nêu trên.

Thời điểm vay tiền của ông Ph thì M đang sinh sống như vợ chồng với ông Tạ Ngọc Tr3 là nhân viên bán đồ nội thất, thiết bị vệ sinh tại địa chỉ: 63 đường Trần Nãi, Quận 02, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình nhiều lần vay tiền của ông Ph thì M không thực hiện đầu tư trang thiết bị vệ sinh, nội thất, M khai nhận đã đưa tiền cho Tr3 để tham gia cá độ bóng đá nhưng đều thua, đồng thời theo hướng dẫn của Tr3 thì M đã sử dụng tiền vay của ông Ph đầu tư vào sàn giao dịch ảo Wefinix trên mạng internet để kiếm tiền lời. Tổng số tiền M đã chuyển theo yêu cầu của ông Tr3 cho các ông bà Hồ Thị Bích Th, Trần Thị Phương L, Cao Tuấn T là khoảng 6,8 tỷ đồng (trong đó có 4,8 tỷ đồng tiền của ông Ph cho M vay để đầu tư nội thất, thiết bị vệ sinh), cụ thể: Chuyển cho bà Hồ Thị Bích Th 3 tỷ 200 triệu đồng vào số tài khoản 19036766973014 mở tại Ngân hàng Techcombank (ngày 13/05/2022, M chuyển số tiền 2,7 tỷ đồng, ngày 03/06/2022, M chuyển 500 triệu đồng). Chuyển cho bà Trần Thị Phương L vào số tài khoản 19035644846015 mở tại Ngân hàng Techcombank (ngày 13/05/2022, M chuyển 530 triệu đồng và 800 triệu đồng, ngày 15/05/2022, M chuyển 200 triệu đồng). Chuyển cho ông Cao Tuấn T vào số tài khoản 19037158978018 (ngày 12/05/2022, M chuyển 790 triệu đồng, ngày 02/06/2022, M chuyển 500 triệu đồng).

Sau khi chuyển tiền vào những tài khoản nêu trên để đầu tư tiền ảo thì M đã nhận lại được các khoản tiền lời khi tham gia đầu tư tiền ảo trên mạng Wefinix như sau: Bà Hồ Thị Bích Th 03 lần chuyển lại cho M với tổng số tiền là 280 triệu đồng. Bà Trần Thị Phương L 03 lần chuyển lại cho M với tổng số tiền là 395 triệu đồng. Ông Cao Tuấn T 03 lần chuyển lại cho M với tổng số tiền là 227 triệu đồng. Đến ngày 10/06/2022, M không thấy những người nêu trên tiếp tục chuyển tiền về tài khoản cho M, thời gian sau thì mới biết trang mạng Wefinix đã đóng lại, số tiền tham gia đầu tư tiền ảo trên mạng cũng bị mất hết, không thu hồi lại được (BL: 346-369).

Người bị hại là: Ông Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1990, nơi cư trú: Tổ 12, Phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Ông Ph yêu cầu bị cáo Lưu Hạ M phải bồi thường số tiền 05 tỷ đồng.

Đối với nội dung Lưu Hạ M khai báo đưa tiền cho ông Tr3 và theo lời Tr3 chuyển tiền đầu tư tiền ảo trên trang mạng Wefinix thì bản thân M không có giấy tờ, tài liệu gì thể hiện việc này. Quá trình làm việc Tạ Ngọc Tr3 khai báo có quan hệ tình cảm nam nữ và chung sống với Lưu Hạ M tại thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên từ trước đến nay không làm ăn chung gì với M, không yêu cầu M chuyển tiền cho bất cứ một ai, không biết gì về việc vay/mượn tiền của M với ông Nguyễn Tấn Ph, không tham gia đầu tư tiền ảo trên trang mạng Wefinix và cũng không biết việc M có thu nhập, sử dụng tiền của M như thế nào.

Vụ thứ 2: Lừa đảo chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T số tiền 3 tỷ 900 triệu đồng:

Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Tấn Ph có mối quan hệ bạn bè, ông T được ông Nguyễn Tấn Ph giới thiệu để quen biết với M. Sau một thời gian quen biết M đã đặt vấn đề cần vay tiền của ông T để làm ăn. Khi ông T từ thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đến thành phố Hồ Chí Minh chơi thì M đã dẫn ông T đến cơ sở bán đồ nội thất, thiết bị vệ sinh ở địa chỉ 62 Trần Nãi, quận 02, thành phố Hồ Chí Minh là nơi Tạ Ngọc Tr3 đang làm thuê, lúc này không có chủ cửa hàng ở đây nên M đã đưa ông T đi tham quan cửa hàng và giới thiệu mình là chủ cửa hàng, thuê mặt bằng và đang kinh doanh nội thất, thiết bị vệ sinh. Sau đó, M đã dẫn ông T đi uống cà phê nói là đi ký giấy tờ, hợp đồng với khách hàng, M đã cùng với Tạ Ngọc Tr3 và hai nhân viên làm thuê tại cửa hàng tên là K và L đến quán cà phê, M giới thiệu với ông T đây là khách hàng, đối tác và cùng nhau ký hợp đồng làm ăn. Thực tế không hề có việc ký hợp đồng gì mà đây chỉ là việc làm để cho ông T nhìn thấy, tin tưởng vào cơ sở là cửa hàng và M có các giao dịch làm ăn.

Sau khi về lại thành phố Bảo Lộc thì ông T có nói việc này cho ông Ph biết. Đến ngày 19/04/2022, M đặt vấn đề vay ông T số tiền 800 triệu đồng để mua đất,

ông T đồng ý, hai bên thỏa thuận miệng với nhau lãi suất là 1.500đ/1 ngày/1 triệu đồng, sau đó T giao tiền mặt cho M 800 triệu đồng tại địa chỉ: 39/23 Lý Tự Trọng, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, không có ai chứng kiến hay biết việc, M có viết cho ông T một giấy tờ tay thể hiện nội dung vay 800 triệu đồng để mua đất, thời gian 25 ngày sẽ trả lại tiền. Đến thời hạn là ngày 14/05/2022, M đã trả đủ tiền gốc và tiền lãi cho ông T.

Ngày 02/05/2022, M tiếp tục đặt vấn đề cần vay của ông T số tiền 1,5 tỷ đồng với mục đích mua đất, ông T đồng ý và có yêu cầu M viết một giấy tờ tay mượn tiền để xác nhận nội dung. Giấy này M viết tại địa chỉ: số 01 đường Hồ Tùng Mậu, phường 01, thành phố Bảo Lộc, có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1, sau khi M viết giấy xong thì ông T đã chuyển khoản từ số tài khoản mang tên ông T sang tài khoản của M số tiền 1,5 tỷ đồng.

Đến ngày 05/05/2022, M tiếp tục đặt vấn đề vay thêm của ông T số tiền 500 triệu đồng, nhưng do thời điểm này M đang ở thành phố Hồ Chí Minh nên ông T có yêu cầu M viết một giấy xác nhận khoản tiền cần mượn, M đã tự viết giấy và chụp hình ảnh gửi qua ứng dụng mạng Zalo cho ông T, sau khi xem hình ảnh thể hiện nội dung M ghi giấy tờ tay mượn của ông T 500 triệu đồng để mua đất thì T đồng ý và tiến hành chuyển khoản vào số tài khoản của M 500 triệu đồng.

Đến ngày 12/05/2022, M tiếp tục đặt vấn đề cần vay T số tiền 1,7 tỷ đồng với mục đích mua đất, sẽ trả lại trong vòng 30 ngày, ông T đồng ý và yêu cầu M viết một giấy mượn tiền để xác nhận nội dung, giấy này M viết tại địa chỉ: 515 Trần Phú, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Khách sạn Trọng Thiêm), có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1. Sau khi M viết giấy xong ông T có chuyển khoản vào số tài khoản của M số tiền 730 triệu đồng, ngoài ra ông T còn nhờ bạn tên là Dương Thanh Ph nhà ở đường Âu Cơ, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng chuyển giúp cho ông T số tiền 970 triệu đồng (ông T đã đưa tiền mặt cho Phong ra Ngân hàng MB Bank phòng giao dịch Bảo Lộc chuyển vào số tài khoản cho M).

Ngày 14/06/2022, M tiếp tục đặt vấn đề với ông T cần vay thêm số tiền 200 triệu đồng để lo việc vận chuyển xe tải cho kịp nhận hàng hóa, ông T đồng ý và chuyển khoản từ số tài khoản của ông T sang số tài khoản của M 200 triệu đồng, việc này hai bên không ghi giấy tờ với nhau. Tổng số tiền M xác nhận vay của ông T là 3,9 tỷ đồng, trong đó chưa trả tiền gốc và tiền lãi cho ông T. (BL: 458-462, 487-488, 496-499).

Người bị hại là: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn 7, xã HN, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Ông T yêu cầu bị cáo Lưu Hạ M phải bồi thường số tiền 3,9 tỷ đồng.

Đối với khoản tiền vay của ông T, M không thực hiện mua đất của tổ chức, cá nhân nào mà đã sử dụng đưa cho Tạ Ngọc Tr3 vay lại 2,9 tỷ đồng để Tr3 trả tiền thua cá độ bóng đá và đầu tư tiền ảo trên mạng internet, số tiền còn lại M đã tự sử dụng chơi sàn giao dịch ảo Wefinix và bị thua hết tiền. Đối với nội dung M khai báo đưa tiền cho ông Tr3 và cùng tham gia chơi sàn giao dịch ảo Wefinix thì M không có tài liệu, giấy tờ nào thể hiện.

Quá trình làm việc Tạ Ngọc Tr3 khai báo không có sự việc vay/mượn tiền với M và cũng không tham gia chơi sàn giao dịch ảo, cá độ bóng đá cùng với M, không biết gì về việc vay/mượn tiền của M với ông Nguyễn Văn T

Vụ thứ 3: Lừa đảo chiếm đoạt của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1 01 xe máy SH Mode 125i biển số 49K1 - 43962 trị giá 24.300.000đ.

Giữa Lưu Hạ M với bà Nguyễn Thanh Lan Tr1 là bạn bè thân thiết chơi thân lâu năm, do đó M thường xuyên mượn xe máy của bà Tr1 để đi lại, cụ thể là xe SH Mode 125i biển số 49K1 - 43962 (Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1). Thời gian trước đây M có vài lần mượn xe của bà Tr1 đi công việc nhưng sau đó mang xe đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài, sau đó M đã chuộc lại và trả xe về cho bà Tr1. Các lần trước khi cầm xe xong thì bà Tr1 có biết việc và yêu cầu M phải lấy xe về trả lại.

Đến ngày 28/7/2023, do nợ tiền của nhiều người và không có tiền tiêu xài nên M nảy sinh ý định mượn xe SH Mode của Tr1 nói đi công việc rồi mang xe đi cầm cố lấy tiền sử dụng. M lấy trộm giấy tờ xe (cà vẹt) của bà Tr1, do thường xuyên qua lại và đi chơi cùng nhau nên M biết chỗ bà Tr1 hay để giấy tờ xe, cụ thể M lấy cà vẹt trong một ví nhỏ để giấy tờ trong giỏ xách của bà Tr1. Sau đó, M hỏi mượn xe của bà Tr1 để đi công việc một lúc sẽ về. Bà Tr1 đồng ý và giao xe, lúc giao xe bà Tr1 không đưa giấy tờ xe cho M, cũng chưa biết việc giấy tờ xe đã bị M lấy trộm từ trước đó. Sau khi nhận được xe thì M đã mang xe và cavet đứng tên của bà Tr1 đi thế chấp, cầm cố ở tiệm “cầm đồ 168”, địa chỉ: số 168 đường Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc lấy số tiền 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng) để tiêu xài cá nhân, trả nợ.

Sau đó bà Tr1 đã liên lạc bằng điện thoại di động yêu cầu đưa xe về trả thì bị cáo M đưa ra nhiều lý do như đang đi công việc cùng bạn, lúc ở Di Linh, lúc ở thành phố Đà Lạt để kéo dài thời gian. Thời gian sau bà Tr1 Ph hiện mất cà vẹt xe trong túi xách cá nhân nên đã nghi ngờ M lấy cavet và xe SH Mode mang đi cầm cố, bà Tr1 đã nói M đến nhà để nói chuyện, khi ở nhà bà Tr1 thì M thừa

nhận đã mang xe đi cầm cố, nhưng nói dối với bà Tr1 là chỉ cầm xe và cà vẹt lấy số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và xe đang do một người tên Đ là bạn chung giữa M với bà Tr1 đang chạy (nhà Đ làm tiệm cầm đồ ở tại xã LA, huyện Bảo Lâm).

Khi đang nói chuyện thì M bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng thi hành Lệnh bắt bị cáo để tạm giam tại nhà của bà Tr1 vào ngày 30/07/2023. Việc cầm cố ở tiệm cầm đồ thì bị cáo M cũng chưa trả khoản tiền nào cho tiệm (BL: 492-495).

Người bị hại là: Bà Nguyễn Thanh Lan Tr1, sinh năm 1999, nơi cư trú: 235 QL 20, xã LN, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Bà Tr1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Vật chứng, tài liệu thu giữ, kết quả trưng cầu giám định:

01 Hợp đồng vay tiền đề ngày 26/04/2022 giữa ông Nguyễn Tấn Ph và bà Lưu Hạ M với số tiền 02 tỷ đồng, hạn ngày 26/07/2022 trả.

01 Hợp đồng vay góp vốn đề ngày 26/04/2022 giữa ông Nguyễn Tấn Ph với bà Lưu Hạ M, số tiền 03 tỷ đồng, thời hạn góp vốn từ ngày 26/04/2022 đến ngày 26/07/2022.

01 Giấy nhận tiền do Lưu Hạ M ghi nhận các khoản tiền của ông Ph.

01 Giấy vay tài sản đề ngày 15/06/2022 ghi giữa ông Nguyễn Tấn Ph với Lưu Hạ M số tiền 05 tỷ đồng để mua đất và đầu tư nội thất, hạn 01 tháng trả lại.

01 Giấy mượn tiền đề ngày 19/04/2022 giữa ông Nguyễn Văn T với bà Lưu Hạ M số tiền 800 triệu đồng, trả lại trong vòng 25 ngày.

01 Giấy mượn tiền đề ngày 02/05/2022 giữa ông Nguyễn Văn T với bà Lưu Hạ M số tiền 1,5 tỷ đồng, hạn 25 ngày trả lại.

01 Giấy mượn tiền đề ngày 12/05/2022 giữa ông Nguyễn Văn T với bà Lưu Hạ M số tiền 1,7 tỷ đồng, trả lại trong vòng 30 ngày.

01 bản tường trình đề tên Lưu Hạ M viết vào ngày 07/04/2022.

Ngày 07/04/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Quyết định Trưng cầu giám định số 66/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định chữ ký, chữ viết của người bị tố giác Lưu Hạ M. Kết luận giám định số 405/KL-KTHS ngày 31/05/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chữ ký, chữ viết ghi họ tên Lưu Hạ M trên các mẫu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của Lưu Hạ M trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã có yêu cầu định giá tài sản số 558/YC-VPCQCSĐT ngày 18/09/2023, trưng cầu Hội đồng định giá

tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng tiến hành định giá tài sản xe máy SH MODE biển kiểm soát 49K1-439.62. Kết luận định giá số 3402/KL-HĐĐGTS ngày 18/12/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng tỉnh Lâm Đồng, kết luận giá trị tài sản xe máy SH MODE biển kiểm soát 49K1-439.62 tại thời điểm tháng 07/2023 là 24.300.000đ (hai mươi bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 05 tỷ đồng, chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T số tiền 3,9 tỷ đồng, chiếm đoạt của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1 01 xe mô tô SH MODE biển kiểm soát 49K1-439.62 trị giá 24.300.000đ. Tổng cộng Lưu Hạ M đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 8.924.300.000đ

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKSLĐ-P2 ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng Truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử đối với bị cáo Lưu Hạ M về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như bản cáo trạng truy tố; không khiếu nại thắc mắc gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng và yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Hạ M phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 15 đến 17 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lưu Hạ M bồi thường cho các bị hại như sau: Bồi thường ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 5.000.000.000đ; Nguyễn Văn T 3.900.000.000đ, ông Nguyễn Vĩnh Tr2 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu tím nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo thống nhất lời trình bày của Luật sư và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Bị cáo Lưu Hạ M làm nghề kinh doanh tự do, không có nguồn thu nhập ổn định, không đứng tên sở hữu bất kỳ tài sản nào, để có tiền đầu tư chơi tiền ảo trên mạng internet, ứng dụng Wefinix thì bị cáo M đã đưa ra thông tin gian dối là mua đất, đầu tư nội thất, thiết bị vệ sinh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 05 tỷ đồng, chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T số tiền 3,9 tỷ đồng, chiếm đoạt của bà Nguyễn Thanh Lan Tr1 01 xe mô tô SH MODE biển kiểm soát 49K1-439.62 trị giá 24.300.000đ. Tổng cộng Lưu Hạ M đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 8.924.300.000đ. Hành vi của bị cáo Lưu Hạ M thực hiện, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều công dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Hạ M phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đã xâm hại đến khách thể quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá nhân thân, bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên cũng được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lưu Hạ M bồi thường cho các bị hại như sau: Bồi thường ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 5.000.000.000đ; Nguyễn Văn T 3.900.000.000đ, ông Nguyễn Vĩnh Tr2 25.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu tím nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Đối với trường hợp của ông Tạ Ngọc Tr3, (sinh ngày: 09/01/1995, địa chỉ nhà ở thôn Hải Nhuận, xã Đông Quý, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình), quá trình điều tra bị cáo Lưu Hạ M khai báo thời điểm sinh sống chung như vợ chồng với Tr3 thì đã cùng Tr3 chơi tiền ảo trên mạng và chuyển tiền cho một số người theo số tài khoản Tr3 đưa để trả tiền thua cá độ bóng đá, tự Tr3 chơi tiền ảo, tuy nhiên Tr3 không thừa nhận việc này và việc bị cáo M nói làm theo sự chỉ đạo của Tr3 không có giấy tờ, tài liệu chứng cứ nào thể hiện; Tạ Ngọc Tr3 không thừa nhận nên chưa có cơ sở xử lý Tr3 đồng phạm với bị cáo. Đối với nội dung bị cáo M khai báo ông Tạ Ngọc Tr3 cùng với đối tượng Kiên, Lượng giả thực hiện việc ký hợp đồng làm ăn khi có mặt ông Nguyễn Văn T thì ông Tr3 không thừa nhận việc này và tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh T khai không có mặt Tr3, Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được các tài liệu, chứng cứ liên quan. Do đó, không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Tạ Ngọc Tr3 và người tên K, L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Hạ M phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lưu Hạ M bồi thường cho các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau: Bồi thường ông Nguyễn Tấn Ph số tiền 5.000.000.000đ (*năm tỷ đồng*); ông Nguyễn Văn T 3.900.000.000đ (*ba tỷ chín trăm triệu đồng*), ông Nguyễn Vĩnh Tr2 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu tím nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2024)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lưu Hạ M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự

sơ thẩm và 116.924.300đ (một trăm mười sáu triệu, chín trăm hai mươi bốn nghìn, ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSNDCC tại Thành phố HCM (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (04); Bị hại (07);
- Người liên quan (01);
- Luật sư (01);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ (08);
- Hồ sơ THAHS (08);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Đỗ Mạnh Hùng